

Số: 161 /BC-UBND

Bỉm Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2017

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch về
lao động- giảm nghèo năm 2017 và dự kiến năm 2018

Thực hiện Công văn số: 3189/SLĐT BXH- KHTC ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch về lao động- giảm nghèo năm 2017 và dự kiến năm 2018. UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo kết quả như sau:

1. Tình hình chung về lao động, việc làm năm 2017

Thị xã Bỉm Sơn là một thị xã Công nghiệp nằm ở phía Bắc của tỉnh Thanh Hóa, Dân số 58.900 người trong đó lực lượng lao động đang hoạt động trong các ngành kinh tế là 32.390 lao động với những lợi thế trên Thị xã Bỉm Sơn đã thu hút được các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tổng số doanh nghiệp trên địa bàn 341 doanh nghiệp.

Trong những năm qua, thị xã Bỉm Sơn đã có nhiều cố gắng trong công tác tạo việc làm, giảm nghèo; việc thực hiện giới thiệu việc làm, an toàn vệ sinh lao động, thực hiện Luật BHXH trong các doanh nghiệp có hiệu quả thiết thực hơn; công tác chăm lo cho hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách luôn được quan tâm. Tuy nhiên, Bỉm Sơn cũng chịu sự ảnh hưởng suy thoái nền kinh tế chung của cả nước tính riêng năm 2016 đã có 60 doanh nghiệp tạm dừng hoạt động, thu hẹp sản xuất, thay đổi cơ cấu...

2. Đánh giá mặt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

*** Những mặt được:**

- Nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền, MTTQ, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân đối với công tác lao động, việc làm và giảm nghèo được nâng lên một bước; đã đề ra những chủ trương, giải pháp để tăng cường giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững coi đây là một trong những mục tiêu quan trọng trong việc phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội của Thị xã.

- Tăng cường mối quan hệ với chính quyền, MTTQ, đoàn thể; thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức Hội và chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giải quyết việc làm cho phụ nữ; thanh niên trong độ tuổi lao động, nhất là thanh niên đã qua đào tạo, đẩy mạnh thực hiện các phong trào

thi đua trên mọi lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cụ thể: Năm 2017, xuất khẩu 120 lao động; giải quyết việc làm ước đạt 1.876 người, tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 là 2,29%, (tỷ lệ hộ nghèo năm 2016 là 2,69%). Vay vốn ước hơn 3 ngàn tỷ đồng cho sản xuất và xuất khẩu lao động...

*** Những tồn tại, hạn chế:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực lao động, việc làm ở một số cơ quan, đơn vị, xã phường chưa bảo đảm thường xuyên, kịp thời; nhận thức một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị về lao động, việc làm chưa cao.

- Các cấp chính quyền, các ngành, Ban chỉ đạo đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo thực hiện các giải pháp tạo điều kiện cho lao động, việc làm cho công tác giảm nghèo, tuy nhiên một số cơ chế, chính sách còn bộc lộ bất cập, thiếu đồng bộ; công tác chỉ đạo thiếu quyết liệt, hiệu quả còn hạn chế.

- Một bộ phận lao động, người nghèo còn chây ì, tự ti, an phận, chưa chủ động vượt khó vươn lên, khi được giới thiệu việc làm. Một số ít thanh niên vi phạm tệ nạn xã hội, không chịu lao động.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo của thị xã đạt tỷ lệ cao hơn trước, nhưng vẫn ở mức khiêm tốn so với yêu cầu phát triển của thị xã (Năm 2016: 73,7%; năm 2017: ước đạt 75,5%).

*** Nguyên nhân:**

- Công tác tham mưu đề xuất còn hạn chế, công tác kiểm tra giám sát chưa được thường xuyên.

- Tình hình kinh tế còn gặp khó khăn, suy giảm kinh tế, biến động của giá cả thị trường đã tác động trực tiếp đến sản xuất kinh doanh, từ đó ảnh hưởng đến công tác lao động việc làm.

- Chất lượng lao động thấp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong lao động công nghiệp còn nhiều yếu kém.

- Xã, phường chưa tập trung chỉ đạo công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, chưa nhận thức rõ đây là nhiệm vụ quan trọng trong chuyên dịch cơ cấu kinh tế của thị xã là giải pháp tạo việc làm và giảm nghèo có hiệu quả cao.

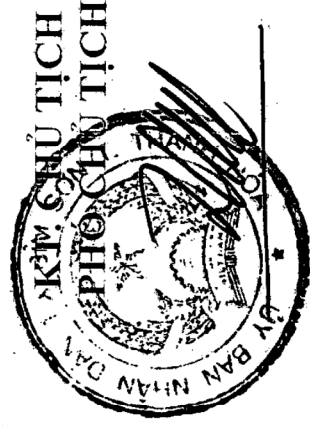
3. Kiến nghị đề xuất.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và nâng cao nhận thức về việc làm cho người lao động.

- Tăng cường quản lý của Nhà nước, các chính sách pháp luật đối với mọi hoạt động liên quan đến các vấn đề tạo việc làm.
 - Nâng cao nhận thức của doanh nhân về lợi ích của đào tạo nghề đối với sự phát triển của doanh nghiệp, từ đó chủ động tham gia, đóng góp vào lao động đào tạo nghề.
 - Ngành giáo dục, Đoàn thanh niên phải phối hợp chặt chẽ với ngành Lao động - Thương binh & Xã hội để tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong các trường THCS và THPT để định hướng cho học sinh.
 - Phát triển thông tin thị trường lao động phong phú hơn. Mở rộng và nâng cao hiệu quả sản giao dịch việc làm. Giải quyết tốt bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.
 - Đề nghị Ngân hàng chính sách xã hội có cơ chế cho vay vốn hộ nghèo thời gian dài hơn và số tiền vay nhiều hơn để sản xuất phát triển kinh tế có hiệu quả cao hơn (hiện nay mỗi hộ nghèo vay vốn được 30- 50 triệu).
- UBND thị xã Bim Sơn tổng hợp báo cáo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, để có số liệu tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Thanh Hoá./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- Lưu: VP, LĐ.

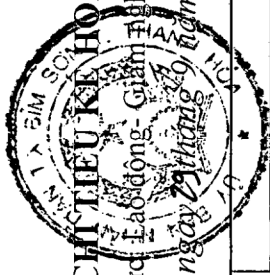


Mai Đình Lâm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2017 VÀ DỰ KIẾN NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số: **161** /UBND- LĐTBXH ngày **21 tháng 9** năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn)

Lĩnh vực: Lao động - Giám Địch



Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017				Dự kiến năm 2018	Ghi chú
			KH giao (Cv số 107/SLĐTBXH-KHTC ngày 12/1/2017)	Thực hiện đến 30/9/2017	Ước TH cả năm	Ước thực hiện cả năm so với kế hoạch giao (%)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Dân số trong độ tuổi lao động	1.000 người	38	32.4	32.4	85.26	33.5	
2	Lao động trong nền kinh tế	1.000 người	32	31	31	96.88	32	
3	Số lao động được đào tạo nghề trong năm	Người	1300	1150	1230	94.62	1460	
4	Số lao động được tạo việc làm	Người	1.500	1.520	1.876	125.07	1.990	
5	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	78.0	75.2	75.5	96.79	77.2	
6	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới	%	0.4	0	0.4	100.00	0.2	
7	Số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	200	147	180	90.00	150	
8	Số xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, phường	8	0	8	100.00	8	
9	Số xã, phường lãnh mạnh không có tệ nạn xã hội	Xã, phường	8	1	1	12.50	1	